TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2018/HS-ST
Ngày: 17/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Hùng Minh Sang.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Phạm Văn Huynh.

+ Ông Quản Thế Nhân.

Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Thị Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Duy Tình, Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 17 tháng 7 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2018/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2018/HSST-QĐ ngày 03 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần V, sinh năm 1996. Tại Thừa Thiên Huế.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế.
Tạm trú: khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.
Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: 9/12.
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc Tịch: Việt Nam.
Con ông Trần Q và bà Trương Thị G.
Gia đình có 07 anh chị em. Bị cáo là con út trong gia đình, chưa có vợ con.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo tại ngoại.
(có mặt).

+ Người bị hại:

- Ông Lê Văn S, sinh năm: 1964 (đã chết).
Người đại diện hợp pháp cho người bị hại gồm:
Anh Lê Minh T, sinh năm: 1971 (em ruột ông S).
Chị Lê Thị B, sinh năm: 1975 (em ruột ông S).
Anh Lê Văn T, sinh năm: 1983 (em ruột ông S).
Cùng hộ khẩu thường trú: khu V, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Chị B và anh T ủy quyền cho anh T. Văn bản ủy quyền ngày 22/3/2018.
(anh T có mặt)

+ *Bị đơn dân sự*:
Công ty Cổ Phần Vận Tải Taxi L.
Trụ sở: xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Minh H – Giám đốc.
Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Tuấn T – Nhân viên.
Văn bản ủy quyền ngày 10/7/2018.
(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần V là tài xế lái xe Taxi cho Công ty Cổ Phần Vận Tải Taxi L. Lúc 14 giờ 40 phút ngày 12/3/2018, V điều khiển xe ô tô Taxi biển số 60A – 359.36 đang đỗ trong Công Viên 30 tháng 4 (khu VD) thuộc khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai theo hướng đuôi xe quay ra hướng đường N, đầu xe hướng ra đường T để nằm chờ có khách thì đi. Đến khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày, V nổ máy xe chuyển hướng rẽ phải thì va chạm với ông Lê Văn S đang nằm nghỉ trên nền Công viên, lúc này V dừng xe lại xuống xe kéo ông S ra ngoài và cùng với đồng nghiệp đưa ông S đi Bệnh viện đa khoa L cấp cứu, ông S tử vong tại Bệnh viện.

Vật chứng vụ án:

01 xe ô tô biển số 60A – 359.36 hiệu Kia Morning chủ sở hữu Công ty Cổ Phần Vận Tải Taxi L.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 157/PC54-KLGĐPY ngày 30/3/2018 của Phòng Kỹ Thuật Hình Sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của ông Lê Văn S do: Sốc mất máu do chấn thương bụng kín vỡ gan.

Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ vô ý làm chết người đã xác định:

Hiện trường nơi xảy ra vụ việc là khuôn viên Công viên 30 tháng 4 (V) thuộc khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra sự việc làm chuẩn: Lấy mép đường bên phải đường N theo hướng đường C đến đường VT làm mép đường chuẩn.

Lấy trụ điện số 12F540 nằm ở lề phải mép đường chuẩn đường N làm cột mốc cố định.

Sau tai nạn xe ô tô biển số 60A – 359.36 để lại vết trược bánh sau bênh trái dài 01m05. Đo từ đầu vết trượt ra mép đường chuẩn I là 22m70, đo ra mép đường chuẩn II là 10m00. Đo từ cuối vết trượt ra mép đường chuẩn I là 22m60.

Xe ô tô biển số 60A – 359.36 sau tai nạn dừng đầu xe quay theo hướng đường N, đuôi xe quay theo hướng đường VT, đo từ trục bánh sau bên phải đo ra mép đường chuẩn I là 21m00, đo từ trục bánh trước bên phải đo ra mép đường chuẩn I là 20m70, đo đến cột mốc cố định là 25m40.

Bản cáo trạng số: 71/CT-VKSLT ngày 15/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Trần V về tội "Vô ý làm chết người" theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự 2015, sữa đổi bổ sung năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành vẫn bảo lưu quan điểm truy tố đối với bị cáo V tại Bản cáo trạng số: 71/CT-VKSLT ngày 15/6/2018. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sữa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo V mức án 12 đến 14 tháng tù. Trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và gia đình người bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong, người bị hại cũng đã có đơn bãi nại cho bị cáo nên không xem xét. Phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội là xe ô tô biển số 60A – 359.36 là tài sản hợp pháp của Taxi cho Công ty Cổ Phần Vận Tải Taxi L, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả xe trên lại cho Công ty Cổ Phần Vận Tải Taxi L.

Người bị hại trình bày: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có điều kiện làm việc phụ gia đình, hiện gia đình bị cáo V rất khó khăn.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo làm lo phụ giúp cho gia đình, bị cáo là con út sống cùng cha, mẹ. Các anh chị em đã có gia đình và sống ở riêng, hiện cha bị cáo bị tai biến, mẹ bị mù hơn hai năm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo, sơ đồ hiện trường, cùng các tài liệu chứng cứ tại hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định. Lúc 14 giờ 40 phút ngày 12/3/2018, Trần V đang đỗ xe ô tô Taxi biển số 60A – 359.36 để chờ nếu có khách gọi thì đi tại Công Viên 30 tháng 4 (khu V) thuộc khu P, thị trấn L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày, V nổ máy xe chuyển hướng rẽ phải để đi tìm khách do khuất tầm nhìn nên V không thấy ông Lê Văn S đang nằm nghỉ trên nền Công viên cách đầu xe của V khoảng 3m. Xe V điều khiển va chạm với ông S, hậu quả làm cho ông S tử vong. Hành vi trên của bị cáo V đã cấu thành tội 'Vô ý làm chết người' như bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành là đúng người đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe người khác một cách trái pháp luật, ít nhiều gây ảnh hưởng tình hình trật tự trị an xã hội, tuy bị cáo không thấy trước hành vi của mình gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội, mặc dù phải thấy trước và có thể thấy trước hậu quả đó. Vì cẩu thả nên bị

cáo không xuống xe quan sát trước khi điều khiển xe, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi và hậu quả do hành vi đó gây ra.

[3]. Tuy nhiên, cần xem xét cho bị cáo V sau khi thực hiện hành vi phạm tội, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo V có nhân thân tốt thể hiện không có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo cùng với đồng nghiệp lái xe đưa ông S đi cấp cứu. Sau khi ông S chết bị cáo cùng với đại diện Công ty Taxi Long Thành đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp người bị hại số tiền 100.000.000đồng (một trăm triệu), gia đình người bị hại cũng đã có đơn bãi nại cho bị cáo. Trong vụ án này xét người bị hại ông Lê Văn S có hành vi nằm ngủ trên nền Công viên, khoảng cách từ vị trí của ông S nằm đến xe bị cáo V đang đỗ rất gần từ đó phần nào gây ảnh hưởng đến tầm nhìn của bị cáo. Ngoài ra, anh Lê Minh T là đại diện hợp pháp cho ông S còn trình bày bản thân ông S thường xuyên bỏ nhà đi, gia đình anh em còn phải nhốt xích anh S lại, nhưng khi mở ra thì anh S lại đi, uống rượu, ngủ lang thang, quần áo rách rưới, không tắm rữa. Ông S bỏ nhà đi từ 25/02/2018 (mùng 10 tết âm lịch) không biết đi đâu, đến ngày 12/3/2018 gia đình mới biết tin ông S bị tai nạn tử vong. Nên cần xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sữa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại chờ xét xử bị cáo không vi phạm pháp luật. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Hiện bị cáo V có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc diện hộ nghèo ở địa phương, Giấy chứng nhận hộ nghèo có mã số hộ nghèo 0176 Chủ tịch UBND xã Quảng Ngạn, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 01/01/2018, việc làm của bị cáo hiện không ổn định nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo V để tạo điều kiện cho bị cáo lao động, học tập cải tạo và chấp hành tốt hình phạt.

[4]. Trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra, truy tố bị cáo V cùng với Công ty Cổ Phần Vận Tải Taxi L đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại xong. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại và Công ty Cổ Phần Vận Tải Taxi Long Thành không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[5]. Xử lý vật chứng:

01 xe ô tô biển số 60A – 359.36 hiệu Kia Morning chủ sở hữu Công ty Cổ Phần Vận Tải Taxi L. Xét việc Công ty Cổ Phần Vận Tải Taxi L giao xe cho V điều khiển chạy Taxi là đúng theo quy định pháp luật. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành trả lại cho Công ty Cổ Phần Vận Tải Taxi L là hoàn toàn có cơ cở.

[6]. Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần V phạm tội "Vô ý làm chết người".

Căn cứ khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sữa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Trần V 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần V cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo V có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật hình sự năm 2015 sữa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo V phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
VKSND.H Long Thành (1).
Công an H Long Thành (2).
VKS tỉnh Đồng Nai (1).
Cơ quan CSĐT.CA H Long Thành (1).
THA (1).
Bị cáo (1).
Đại diện người bị hại (1).
Bị đơn dân sự (1).
Lưu hồ sơ (1).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hùng Minh Sang